

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH HƯNG YÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /UBND-NC

Hung Yên, ngày tháng năm 2025

V/v triển khai thực hiện Chỉ thị số
07/CT-TTg ngày 14/03/2025 của
Thủ tướng Chính phủ

Kính gửi:

- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Chi cục Thuế khu vực IV;
- Bảo hiểm xã hội khu vực XIV;
- Báo Hưng Yên;
- UBND huyện, thị xã, thành phố.

Thực hiện Chỉ thị số 07/CT-TTg ngày 14/3/2025 của Thủ tướng Chính phủ về Đẩy mạnh triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 tại các bộ, ngành, địa phương năm 2025 và những năm tiếp theo. Đề triển khai Đề án 06 trên địa bàn tỉnh đạt được kết quả cao nhất; UBND tỉnh yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện tốt một số nội dung như sau:

1. Khẩn trương giải quyết dứt điểm những nhiệm vụ chưa đảm bảo tiến độ năm 2024

1.1. Đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh

- Triển khai cung cấp dịch vụ xác thực thông tin đối với các đương sự, bị can, bị cáo, người tham gia tố tụng... trên Cổng dịch vụ của Tòa án nhân dân (*khi có yêu cầu*) để phục vụ triển khai tố tụng điện tử và xét xử trực tuyến.

- Phối hợp triển khai kết nối Cơ sở dữ liệu quốc gia (CSDLQG) về dân cư với hệ thống quản lý án điện tử của Tòa án nhân dân xác minh định danh điện tử đối với thông tin liên quan đến đương sự, bị can, bị cáo, người tham gia tố tụng hoặc xác minh thông tin chứng cứ của vụ án phục vụ cho hoạt động của Tòa án điện tử.

- Kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa CSDLQG về dân cư với Cơ sở dữ liệu (CSDL) bản án, quyết định của Tòa án.

- Kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa CSDLQG về dân cư với CSDL về hồ sơ vụ án của Tòa án nhân dân.

- Kết nối CSDLQG về dân cư với hệ thống quản lý án điện tử của Tòa án nhân dân để xác minh định danh điện tử đối với thông tin liên quan đến đương

sự, bị can, bị cáo, người tham gia tố tụng hoặc xác minh thông tin chứng cứ của vụ án phục vụ cho hoạt động của Tòa án điện tử.

1.2. Đề nghị Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh

Kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa CSDLQG về dân cư với CSDL thông tin Quyết định thi hành các biện pháp ngăn chặn đối với công dân đang trong quá trình điều tra; CSDL thống kê tư pháp, thống kê tội phạm; các CSDL khác liên quan đến công chức, viên chức trong ngành.

1.3. Sở Tư pháp

Kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa CSDLQG về dân cư với các CSDL của ngành Tư pháp như CSDLQG về xử lý vi phạm hành chính, CSDL về quốc tịch, CSDL trợ giúp pháp lý, CSDL thi hành án dân sự nói chung.

1.4. Sở Nông nghiệp và Môi trường

- Kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa CSDLQG về dân cư trong xây dựng CSDL đất đai (về chủ sử dụng đất) và các CSDL tài nguyên và môi trường khác (thông tin liên quan đến công dân); kết nối, chia sẻ CSDL đất đai với CSDLQG về dân cư.

- Kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa CSDLQG về dân cư với các CSDL chuyên ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn.

1.5. Sở Tài chính

Phối hợp Văn phòng Chính phủ, Bộ Tài chính tích hợp, kết nối và chia sẻ dữ liệu doanh nghiệp giữa CSDLQG về đăng ký doanh nghiệp với Cổng DVCQG, hệ thống thông tin giải quyết TTHC cấp tỉnh.

1.6. Sở Khoa học và Công nghệ

Kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa CSDLQG về dân cư với CSDLQG về Khoa học và Công nghệ.

1.7. Thanh tra tỉnh

Kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa CSDLQG về dân cư với CSDLQG về khiếu nại tố cáo và phòng, chống tham nhũng; CSDLQG về quản lý tài sản, thu nhập.

1.8. Sở Nội vụ

- Kết nối cơ sở dữ liệu về lao động việc làm với CSDLQG về dân cư.

- Kết nối cơ sở dữ liệu về Tổng cục giáo dục nghề nghiệp với CSDLQG về dân cư.

Yêu cầu các đơn vị khẩn trương xin ý kiến xin chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ, ngành liên quan để hoàn thành làm sạch dữ liệu chuyên ngành, kết nối với CSDLQG về dân cư phục vụ việc khai thác, sử dụng dữ liệu đảm bảo đúng tiến độ đã được đề ra.

2. Các nhiệm vụ trọng tâm tập trung triển khai trong năm 2025

2.1. Các cơ quan, đơn vị, địa phương

- Người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương, nhất là những Sở, ngành có sự thay đổi về cơ cấu tổ chức phải thực sự quyết tâm cao, hành động nỗ lực và có cam kết cụ thể đối với từng nhiệm vụ được giao, lựa chọn nhân lực thực hiện có hiệu quả, chỉ đạo xây dựng Kế hoạch triển khai trong năm 2025 theo hướng “rõ

người, rõ việc, rõ thời gian, rõ kết quả, rõ trách nhiệm”, thực hiện quyết liệt, quyết tâm các nhiệm vụ được giao tại kế hoạch số 60/KH-UBND ngày 17/3/2025 của UBND tỉnh về triển khai, thực hiện Đề án 06 năm 2025 trên địa bàn tỉnh Hưng Yên.

- Tái cấu trúc quy trình để cắt giảm, không yêu cầu người dân phải đính kèm giấy tờ khi dữ liệu đã được số hóa, trước mắt ưu tiên đối với dữ liệu đất đai đã được số hóa, nghiên cứu đưa vào tái sử dụng phục vụ cắt giảm các thủ tục hành chính về cư trú, trên tinh thần xã, phường, thị trấn nào đã hoàn thành đưa vào sử dụng ngay, hoàn thành trong Quý II năm 2025.

- Phối hợp với Sở Tài chính, các sở, ngành liên quan đề xuất cấp bổ sung kinh phí đảm bảo hoàn thành mục tiêu nhiệm vụ của Đề án 06.

2.2. Văn phòng UBND tỉnh

- Rà soát các thủ tục hành chính, nghiên cứu giải pháp triển khai thực hiện giải quyết thủ tục hành chính phi địa giới hành chính, tổ chức, cá nhân có thể đến bất kỳ Bộ phận Một cửa nào trong phạm vi tỉnh để nộp hồ sơ và nhận kết quả giải quyết đối với tất cả các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền tiếp nhận, giải quyết của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh. Hoàn thành trong năm 2025.

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả Trung tâm điều hành IOC của tỉnh; phối hợp với Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội - Bộ Công an để cập nhật, kết nối dữ liệu dân cư với Trung tâm dữ liệu quốc gia về dân cư để phục vụ công tác hoạch định, lãnh đạo, liên quan đến phân tích dân cư. Thực hiện thường xuyên.

2.3. Sở Nội vụ

- Tiếp tục triển khai, thực hiện Kế hoạch số 151/KH-UBND ngày 01/10/2024 của UBND tỉnh Hưng Yên về triển khai thu nhận mẫu AND của thân nhân liệt sĩ chưa xác định được danh tính

- Tiếp tục cập nhật CSDL về CBCCVC trên địa bàn tỉnh và kết nối với CSDLQG về CBCCVC của Bộ Nội vụ và CSDLQG về dân cư.

2.4. Sở Tài chính

- Chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu UBND tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành chính sách thu phí, lệ phí không đồng đối với hoạt động cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình.

- Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị quản lý sử dụng kinh phí thực hiện Đề án 06 năm 2025; xét duyệt thẩm định quyết toán kinh phí theo quy định.=

5. Sở Nông nghiệp và Môi trường

- Tái cấu trúc quy trình để cắt giảm, không yêu cầu người dân phải đính kèm giấy tờ khi dữ liệu đã được số hóa, trước mắt ưu tiên đối với dữ liệu đất đai đã được số hóa, nghiên cứu đưa vào tái sử dụng phục vụ cắt giảm các thủ tục hành chính về cư trú như giải pháp tỉnh Bình Dương, tỉnh Đồng Nai đã triển khai trong thời gian vừa qua, trên tinh thần thành phố, huyện, xã, phường nào đã hoàn thành đưa vào sử dụng ngay. Hoàn thành vào Quý II/2025.

- Tập trung xây dựng hoàn thành cơ sở dữ liệu đất đai bảo đảm kết nối, tích hợp, liên thông với Cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai và Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư. Hoàn thành trong tháng 6/2025.

2.6. Sở Tư pháp: khẩn trương hoàn tất đẩy dữ liệu vào Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, chuyển sang Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để đồng bộ, làm sạch, đưa vào sử dụng. Hoàn thành trong tháng 6/2025.

2.7. Sở Y tế

- Chỉ đạo, đôn đốc 100% các bệnh viện trên toàn tỉnh phải triển khai Bệnh án điện tử; liên thông dữ liệu giữa các bệnh viện tuyến huyện, tuyến tỉnh trên địa bàn tỉnh với các Bệnh viện thuộc Bộ Y tế, tận dụng dữ liệu đã được liên thông liên tuyến để cắt giảm xét nghiệm cho người dân. Hoàn thành trong tháng 9/2025.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan hướng dẫn các bệnh viện về chi phí cho đầu tư hoặc thuê công nghệ thông tin để triển khai chuyển đổi số cho các bệnh viện trên toàn tỉnh.

2.8. Sở Khoa học và Công nghệ

- Tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo các sở, ban, ngành tỉnh thực hiện xử lý công việc trên môi trường mạng, sử dụng chữ ký số. Hoàn thành trong tháng 6/2025.

- Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng số, nâng cao năng lực cán bộ bảo đảm cán bộ sử dụng chữ ký số và xử lý hồ sơ trên môi trường mạng. Hoàn thành trong tháng 9/2025.

- Xây dựng kế hoạch xây dựng kho dữ liệu của tỉnh để phát triển trí tuệ thông minh của tỉnh; thực hiện kết nối, chia sẻ dữ liệu với Trung tâm dữ liệu quốc gia. Hoàn thành trong tháng 6/2025.

- Rà soát chú trọng tổ chức đào tạo nhân lực công nghệ thông tin kỹ năng số, an ninh an toàn trên môi trường điện tử trên nền tảng MOOC, cắt giảm chi phí đào tạo truyền thống, tránh lãng phí, tốn kém.

2.9. Sở Xây dựng

- Triển khai giải pháp định danh địa điểm, đánh số nhà theo Thông tư số 08/TT-BXD của Bộ Xây dựng. Hoàn thành tháng 6/2025.

- Triển khai ứng dụng giải pháp để tìm kiếm và thanh toán giá dịch vụ trông giữ xe không sử dụng tiền mặt tại các bãi đỗ xe trên địa bàn tỉnh. Hoàn thành trong Quý II/2025.

2.10. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Đẩy mạnh triển khai thí điểm Học bạ số đối với 100% trường Tiểu học trên địa bàn tỉnh; trên cơ sở đánh giá kết quả thí điểm, tiến hành nhân rộng ở các cấp học khác; tỷ lệ học bạ số nộp thành công về Bộ Giáo dục và Đào tạo đạt tỷ lệ trên 90%. Hoàn thành trong năm 2025.

- Xây dựng dữ liệu học sinh từ lớp 1 đến lớp 12 phục vụ phân tích, hoạch định chiến lược về phát triển nguồn lực lao động quốc gia. Hoàn thành trong tháng 6/2025.

2.11. Bảo Hiểm xã hội khu vực XIV

- Phối hợp các đơn vị liên quan tiếp tục đẩy mạnh việc chi trả lương hưu, trợ cấp BHXH hàng tháng qua các phương tiện thanh toán không dùng tiền mặt.

- Triển khai ứng dụng xác thực thông tin sinh trắc trên CCCD gắn chip tại Bộ phận một cửa của cơ quan BHXH trên địa bàn tỉnh. Thời gian hoàn thành khi có hướng dẫn của Bảo hiểm xã hội Việt Nam.

2.12. Chi cục Thuế khu vực IV

- Triển khai đồng bộ các giải pháp hỗ trợ doanh nghiệp, cửa hàng bán lẻ thực hiện chuyển đổi số và áp dụng kết nối tự động khi phát hành hóa đơn điện tử. Tăng cường kiểm tra, giám sát các cửa hàng xăng dầu, đặc biệt những nơi sử dụng thiết bị điện tử để lập hóa đơn. Xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm, bao gồm tạm dừng kinh doanh và thu hồi giấy phép. Đảm bảo đến tháng 3/2025, 100% cửa hàng xăng dầu trên địa bàn tỉnh áp dụng giải pháp kết nối tự động.

- Tăng cường quản lý, sử dụng hóa đơn điện tử, nâng cao hiệu quả công tác thu thuế đối với thương mại điện tử theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Công điện số 129/CD-TTg ngày 09/12/2024.

2.13. Các sở, ban, ngành, đoàn thể, UBND huyện, thị xã, thành phố

Tiếp tục triển khai các mô hình, giải pháp ứng dụng tiện ích từ nền tảng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, Căn cước công dân và định danh điện tử theo Kế hoạch phối hợp số 110/KHPH-BCA-UBND ngày 03/7/2023 để đẩy mạnh thực hiện Đề án 06 và thực hiện hiện lộ trình theo Kế hoạch đã ban hành.

2.14. Báo Hưng Yên, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh tỉnh, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh: tổ chức tuyên truyền về ứng dụng VNeID, cắt giảm thủ tục hành chính và các tiện ích của Đề án 06. Tổng hợp, báo cáo các kiến nghị, phản ánh của người dân về những vướng mắc trong quá trình thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công trực tuyến về Tổ Công tác Đề án 06 tỉnh.

2.15. UBND huyện, thị xã, thành phố

Chỉ đạo Tổ Công tác Đề án 06 cấp huyện tổ chức đôn đốc và kiểm tra Tổ Công tác Đề án 06 cấp xã việc triển khai thực hiện Đề án 06. Trong đó, công tác tham mưu triển khai văn bản của cấp trên, công tác báo cáo theo quy định, những khó khăn, vướng mắc và kiến nghị đề xuất, lồng ghép kết quả kiểm tra vào báo cáo hàng tháng gửi về Tổ Công tác Đề án 06 tỉnh (*qua phòng Cảnh sát QLHC về TTXH - Công an tỉnh*).

2.16. Công an tỉnh

- Tổ chức thu nhận hồ sơ cấp Căn cước cho 100% công dân từ 14 tuổi trở lên và trên 90% trẻ em dưới 14 tuổi cư trú tại địa bàn.

- Đẩy mạnh triển khai thu nhận định danh điện tử cho cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh tạo điều kiện tham gia dịch vụ công, giải quyết thủ tục hành chính, thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội; phân đầu đến ngày 30/6/2025, 80% doanh nghiệp, hợp tác xã và 50% cơ quan, tổ chức khác trên địa bàn có tài khoản định danh điện tử.

- Duy trì thực hiện tốt công tác làm sạch dữ liệu dân cư, đảm bảo 04 tiêu chí về dữ liệu “đúng, đủ, sạch, sống”.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch tại các sở, ban, ngành, địa phương; theo dõi, tổng hợp, tham mưu thực hiện sơ kết, tổng kết và đề xuất khen thưởng hoặc phê bình, kiểm điểm trách nhiệm người đứng đầu các đơn vị khi để các nhiệm vụ chậm, muộn tại các Phiên họp UBND tỉnh thường kỳ hàng tháng.

3. Chế độ báo cáo

- Các đơn vị sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh, UBND huyện, thị xã, thành phố khẩn trương xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án 06 trong năm 2025 theo hướng “rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ kết quả, rõ trách nhiệm”.

- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh, UBND huyện, thị xã, thành phố thực hiện chế độ thông tin báo cáo định kỳ hàng tháng, quý, năm, đột xuất và phục vụ kiểm tra khi có yêu cầu. Kết quả báo cáo gửi về Tổ Công tác Đề án 06 tỉnh (*qua Phòng PC06 - Công an tỉnh*) trước ngày 11 hàng tháng để tập hợp báo cáo theo quy định.

Nhận được Công văn này, các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ Công an (Cục C06-BCA);
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Công an tỉnh (PC06);
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Trung tâm HCC và KSTTHC tỉnh;
- Lưu: VT, CVNC^{Hào}.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Duy Hưng